

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ NGHĨA LỘ  
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/HS-ST

Ngày: 17/5/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Quốc Hưng,

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Đào Thị Thường,  
2. Ông Ngô Quốc Tuấn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ngân, Thư ký tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thu Hằng- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2023/TLST-HS ngày 11/4/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lò Văn C.** Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 28/02/1992, tại thị xã N, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Bản B, xã Ng, thị xã N, tỉnh Yên Bái. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Thái. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 5/12. Họ và tên cha: Lò Văn B. Sinh năm 1959. Họ và tên mẹ: Lò Thị B. Sinh năm 1965. Vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 14/6/2018 bị Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 25/8/2019 chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/02/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Nghĩa Lộ. Có mặt.

2. Họ và tên: **Lò Văn K.** Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 01/01/1995, tại thị xã N, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Bản B, xã Ng, thị xã N, tỉnh Yên Bái. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Thái. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: Không đi học. Họ và tên cha: Lò Văn B. Sinh năm 1959. Họ và tên mẹ: Lò Thị B. Sinh năm 1965. Vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân:

Ngày 14/3/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tuyên phạt 21 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 25/9/2018 chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/02/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Nghĩa Lộ. Có mặt.

*Bị hại:* Chị Lò Thị D, sinh năm 1973, trú tại thôn Đ, xã H, thị xã N, vắng mặt.

*Người có quyền lợi liên quan:*

- Anh Đào Văn H, sinh năm 1976, trú tại : Tổ 6, thị trấn Nông trường L, huyện V, tỉnh Yên Bái, vắng mặt.

- Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1983, có địa chỉ: xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình. Hiện đang ở tại: bản B, xã Ng, thị xã N, tỉnh Yên Bái, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 11/02/2023, Lò Văn C, sinh năm 1992, rủ em trai là Lò Văn K, sinh năm 1995 cùng trú tại bản B, xã Ng, thị xã N, tỉnh Yên Bái đi trộm cắp tài sản, K đồng ý. Khoảng 10 giờ ngày 12/02/2023, K mang theo 01 chiếc kìm bấm dài 18cm, còn C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Jupiter, màu sơn xám, biển kiểm soát 29T2- xxx mà C trước đó đã mượn của anh Đỗ Văn T ở cùng thôn chở K đi đến khu vực bản T, xã H, thị xã N. Tại đây cả hai phát hiện thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại xe Angel, màu sơn đỏ xám, biển kiểm soát 21K1- xxx của chị Lò Thị D, sinh năm 1973, trú tại thôn Đ, xã H, thị xã N đang để ở phía trong hàng rào thép của đồi cây nhà gia đình. Quan sát thấy không có người trông giữ, K xuống xe dùng kìm bấm, cắt dây thép buộc cổng của hàng rào, đi vào dắt chiếc xe nêu trên ra ngoài cổng. Do không nổ được máy của chiếc xe vừa trộm cắp, nên K ngồi lên xe, C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29T2 - xxx đi sau, dùng chân phải đặt vào tông chân phía sau bên trái của xe và đẩy chiếc xe trộm cắp được đi đến khu vực tổ 6, thị trấn Nông trường L, huyện V, rồi mang vào cơ sở thu mua phế liệu của anh Đào Văn H, sinh năm 1976 ở gần đó, bán cho anh H với giá 880.000đ. Sau đó cả hai đã mua Heroin sử dụng và chi tiêu hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 09/KL-HĐĐGTS, ngày 13/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thị xã Nghĩa Lộ kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM, số loại Angel màu sơn đỏ xám, biển kiểm soát 21K1-xxx của chị Lò Thị D, có trị giá thực tế là 2.625.000 đồng (Hai triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) (BL 39).

Bản cáo trạng số: 22/CT-VKS - NL ngày 10/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố các bị cáo Lò Văn C, Lò Văn K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Nghĩa Lộ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của

hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn C từ 09 tháng đến 01 năm tù; áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn K từ 06 tháng đến 09 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Lò Thị D; Người có quyền lợi liên quan Đào Văn H, không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường, hoàn trả nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu sơn xám, biển kiểm soát 29T2-4018, là tài sản của anh Đỗ Văn T, sinh năm 1983, hiện đang ở tại bản B, xã Ng, thị xã N, tỉnh Yên Bái, đã cho bị cáo C mượn nhưng không biết bị cáo đã dùng làm phương tiện phạm tội, nên đề nghị trả lại cho anh Đỗ Văn T. 01 chiếc kim bấm bằng kim loại, có tay cầm bọc nhựa màu đỏ, chiều dài 18cm của bị cáo Lò Văn K là công cụ phạm tội, không có giá trị đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Các bị cáo Lò Văn C, Lò Văn K thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Quá trình điều tra, người bị hại Lò Thị D đã nhận lại tài sản và không yêu cầu các bị cáo bồi thường, Người có quyền lợi liên quan Đỗ Văn T đề nghị cho anh xin lại chiếc xe mô tô anh đã cho bị cáo C mượn nhưng không biết bị cáo đã dùng làm phương tiện phạm tội. Người có quyền lợi liên quan Đào Văn H không yêu cầu các bị cáo phải hoàn trả số tiền mà anh đã bỏ ra mua chiếc xe mô tô các bị cáo đã trộm cắp.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ buộc tội:

Lời khai nhận của các bị cáo Lò Văn C, Lò Văn K tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi liên quan, vật chứng đã được thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận: Lò Văn C, Lò Văn K là những người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định. Để có tiền mua ma túy và chi tiêu

cá nhân, C và K đã bàn bạc, rủ nhau đi trộm cắp tài sản. Khoảng 10 giờ ngày 12/02/2023, lợi dụng không có người trông coi cả hai đã trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại xe Angel, màu sơn đỏ xám, biển kiểm soát 21K1- xxx trị giá theo định giá tài sản là 2.625.000 đồng của chị Lò Thị D để trên đồi cây của gia đình thuộc bản T, xã H, thị xã N, sau đó bán cho anh Đào Văn H ở tổ 6, thị trấn Nông trường L, huyện V với giá 880.000đ. Các bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức, biết rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, do đó đã có đủ căn cứ kết luận: Các bị cáo Lò Văn C, Lò Văn K đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố.

Quyền sở hữu tài sản của mọi tổ chức, cá nhân được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân, gây mất trật tự an tại địa phương nên cần phải được xử lý nghiêm minh để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

- Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị can Lò Văn C là người giữ vai trò chính, vừa khởi xướng vừa thực hành cùng Lò Văn K thực hiện hành vi phạm tội. Do đó Lò Văn C phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo K.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn, đã kịp thời thu giữ trả lại cho người bị hại. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn", "Thành khẩn khai báo" được quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử áp dụng cho cả hai bị cáo. Bị cáo Lò Văn C phạm tội thuộc trường hợp "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng". Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo C.

- Về Nhân thân: cả hai bị cáo đều là những thanh niên nhưng sống buông thả, nghiện ma túy. Năm 2018, Lò Văn C đã bị tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc thời hạn 01 năm, nhưng vẫn tái nghiện, thể hiện bị cáo có nhân thân xấu. Đối với Lò Văn K, Năm 2017 đã bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 21 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Mặc dù đã được xóa án tích nhưng cũng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu.

[4] Với tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo như trên. Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, với mức hình phạt tương xứng với mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của từng bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội,

đồng thời răn đe, giáo dục đối với những người khác có ý thức tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương.

Xét các bị cáo Lò Văn C, Lò Văn K không có tài sản, không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Các vấn đề khác:

Vật chứng, tài sản trong vụ án: 01 chiếc kim bấm bằng kim loại, có tay cầm bọc nhựa màu đỏ, chiều dài 18cm là công cụ phạm tội của Lò Văn K, không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy. 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu sơn xám, biển kiểm soát 29T2-xxx, đây là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Đỗ Văn T, sinh năm 1983, hiện đang ở tại bản B, xã Ng, thị xã N, tỉnh Yên Bái. Khi cho bị cáo C mượn xe, anh T không biết bị cáo C dùng làm phương tiện phạm tội nên cần trả lại cho anh T theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Lò Thị D đã nhận lại tài sản, không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường; Người có quyền lợi liên quan Đào Văn H không yêu cầu các bị cáo phải hoàn trả nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ngoài hành vi phạm tội nêu trên, trước đó khoảng 07 giờ ngày 12/02/2023, tại khu vực bản B, xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái, Lò Văn K và Lò Văn C còn trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM, biển kiểm soát 21K1 - xxx của chị Hoàng Thị Đ, sinh năm 1980, trú tại tổ Bản B, phường P, thị xã N, sau đó đem bán với giá 1.200.000 đồng. Do hành vi chiếm đoạt xảy ra trên địa bàn huyện V, tỉnh Yên Bái, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ đã chuyển toàn bộ hồ sơ, tài liệu cùng vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V để tiếp tục xác minh, điều tra theo thẩm quyền là đúng pháp luật.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Những kết luận và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố các bị cáo Lò Văn C, Lò Văn K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.**

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn C: 10 (Mười) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 13/02/2023.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn K: 09 (Chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 13/02/2023.

**2. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:**

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kìm bấm bằng kim loại, có tay cầm bọc nhựa màu đỏ, chiều dài 18cm.

- Trả lại cho anh Đỗ Văn T, sinh năm 1983, hiện đang ở tại bản B, xã Ng, thị xã N, tỉnh Yên Bái 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu sơn xám, biển kiểm soát 29T2-xxx.

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng lập hồi 16 giờ 00 phút ngày 11/4/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ).*

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án các bị cáo Lò Văn C, Lò Văn K mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ.

**4. Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; những người bị hại Lò Thị D có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án; người có quyền lợi liên quan Đào Văn H, Đỗ Văn T có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.**

*Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thị xã N.Lộ;
- Công an thị xã N.Lộ;
- CCTHADS thị xã N.Lộ;
- HS Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Đặng Quốc Hưng**